

## MỘT CÁCH TIẾP CẬN VỀ DANH NHÂN VĂN HÓA

# HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. BÙI ĐÌNH PHONG\*



Bảo tàng Hồ Chí Minh. Ảnh: BT HCM

**N**ghi Quyết của UNESCO nhấn mạnh: “xem xét thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội... Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc mình và tiêu biểu

cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau”. Nghị quyết còn nói tới quyết định số 18C - 4351 về việc “tổ chức kỷ niệm những vĩ nhân và những sự kiện đã để lại dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại”(1).

Là danh nhân văn hóa, nhất thiết phải có những *tiêu chí chung*, như (là người) góp phần vào việc thực hiện những mục tiêu của UNESCO và vào sự hiểu biết lẫn nhau trên thế giới; để lại dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại. Nhưng sự đóng góp đó không nhất định *nghệ nhau* và *ngang nhau*. Có danh nhân



văn hoá đóng góp một mặt, hoặc hai, ba mặt. Họ có thể là nhà văn, nhà giáo dục, nhà triết học, nhà văn hoá học, nghệ sĩ... Trường hợp Hồ Chí Minh, UNESCO ghi nhận sự đóng góp quan trọng về nhiều mặt trong các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, nghệ thuật. Vì vậy, có nhà nghiên cứu cho rằng mọi lĩnh vực thuộc khoa học xã hội và nhân văn đều có mặt trong sự nghiệp văn hoá Hồ Chí Minh.

Danh nhân văn hoá Hồ Chí Minh là sản phẩm vừa của dân tộc vừa của thời đại. Là sản phẩm của lịch sử dân tộc, Hồ Chí Minh không những đã kết tinh truyền thống văn hoá hàng ngàn năm của nhân dân Việt Nam, giữ vững sự phát triển liên tục của văn hoá dân tộc, mà còn kích thích cho nền văn hoá, cho cộng đồng phát triển, tạo ra một sức mạnh văn hoá mới, một khuôn mặt lịch sử của thời đại Hồ Chí Minh. Chính sức mạnh văn hoá đó đã làm nên những chiến công diệu kỳ trong cách mạng, kháng

chiến và bước đầu xây dựng đất nước.

Là sản phẩm của thời đại, tinh thần sáng tạo văn hoá của Hồ Chí Minh đã ảnh hưởng sâu rộng đến thời đại, để lại một dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại, hiện thân cho khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc mình, góp phần vào cuộc đấu tranh vì mục tiêu chung là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc. Hồ Chí Minh là điểm hội tụ của các giá trị Chân-Thiện-Mỹ, tự do, hạnh phúc, hoà bình, dân chủ. Đúng như một đại biểu nữ đã nói trong hội thảo kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Chúng tôi đến đây, có người theo đạo Hồi, có người theo đạo Phật, đạo Tin lành, đạo Thiên chúa, trước chúng tôi không hiểu nhau, qua hai ngày hội thảo, chúng tôi có thể ngồi lại nói chuyện vui vẻ với nhau, vì chúng tôi có cái chung là lý tưởng Hồ Chí Minh: "Muốn



cho nhân loại được tự do, hạnh phúc"(2).

Sự kết hợp hài hoà, biện chứng giữa truyền thống với hiện đại, phương Đông và phương Tây, dân tộc với quốc tế là một đặc điểm nổi bật của nhà văn hoá lớn Hồ Chí Minh. Người đã tìm thấy cái “cốt” trong sắc thái văn hoá của Đông và Tây và điểm tương đồng của các nền văn hoá đó. Chẳng hạn, ở phương Đông, đó là tính hoà đồng - “cầu đồng tồn dị”; lấy dân làm gốc - “quốc dĩ dân vi bản”, đề cao cộng đồng, tập thể. Theo tác giả Hữu Ngọc “những nghiên cứu nghiêm túc ở phương Tây nhận định là không hiểu được quá trình biến diễn của văn hoá-tư tưởng của Hồ Chí Minh nếu không tìm hiểu tính chất độc đáo của tư duy phương Đông, một tư duy được đánh dấu bởi hoài bão tìm kiếm tính thống nhất của vũ trụ, sự hài hoà giữa những mâu thuẫn; tính trực giác và tính tổng hợp” (3). Ở phương Tây, là lấy lý tính và khoa học làm tiêu chuẩn chân lý, nặng về cá nhân. Hồ Chí Minh đã được tôi luyện những tư tưởng tự do, dân chủ, tiến bộ ở phương Tây, mà cội nguồn là chủ nghĩa nhân văn cổ Hy Lạp - La Mã, thời Phục Hưng, Thế kỷ ánh sáng Pháp và đỉnh cao là chủ nghĩa nhân văn mác xít.

Nhưng điều kỳ diệu của nhà văn hoá lớn Hồ Chí Minh là, trên nền tảng phép biện chứng duy vật mác xít và phương pháp “Đã bất biến ứng vạn biến”, Người đã tìm mẫu số chung thay vì khoét sâu sự cách biệt Đông-Tây, thúc đẩy quy luật tiến hoá của xã hội trên căn bản quy tụ thay vì loại trừ. Đáp từ trong buổi chiêu đãi của Thủ tướng Pháp là G.Bidon ngày 2-7-1946, Hồ Chí Minh nói: “Chúng ta chẳng đã ruồng bỏ được cái chủ nghĩa đế quốc xâm lược và cái chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi không còn thích hợp với thế giới hiện nay đấy ư? Chúng ta đều được kích thích bởi một tinh thần. Triết lý đạo Khổng và triết lý phương Tây đều tán dương một nguyên tắc đạo đức: “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân” (Điều mà mình không muốn thì đừng làm cho người khác) (4).

Lời nói và việc làm của Hồ Chí Minh đã xoá đi lời nói thầm nhuần chất huyền thoại cách đây 100 năm của R.Kypling: “Đông là Đông, Tây là Tây, hai bên sẽ không bao giờ gặp nhau”. Và, đúng như nhà triết học Pháp Pascal (Pat-xcan) đã viết, người ta không vĩ đại khi chỉ đứng ở một cực, mà phải nối liền hai cực và đắp đầy khoảng giữa (5).

Nhà văn hoá lớn Hồ Chí Minh, cùng với những biểu hiện về mặt tình cảm, hành động, đời sống riêng tư, là sự hiểu biết, nói như Giáo sư Vũ Khiêu, về mặt trí tuệ là sự uyên bác cả Đông, Tây, kim, cổ, thể hiện tài năng trên mọi lĩnh vực. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng cho rằng, trong mọi điều hiểu biết, thì hiểu biết *làm người*, hiểu biết xử sự và xử thế đối với bản thân, gia đình, xã hội và thiên nhiên là biểu hiện đẹp đẽ nhất của văn hoá. Có thể thấy Hồ Chí Minh có một kiểu *ứng xử văn hoá* hết sức hài hoà, nhuần nhị, tinh tế. Người am tường *Ngũ tri* trong văn hoá phương Đông: *Tri kỷ* (biết mình), *tri bí* (biết người), *tri thời* (biết thời thế), *tri túc* (biết chừng mực), *tri biến* (biết sự biến đổi). Người kết hợp lý - tình, “pháp trị” với “đức trị”, nhuần nhị xưa và nay; phá huỷ cái cũ mà xấu, sáng tạo cái mới mà hay, luôn luôn đổi mới. Người là nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà chính trị lão luyện đồng thời là nhà thơ - chiến sĩ, thanh thản, ung dung, thư thái, nhẹ nhàng. Người nghiêm chỉnh, thận trọng, nhưng cũng rất hài hước, hóm hỉnh. Là lãnh tụ, uyên thâm Đông, Tây, kim, cổ nhưng luôn coi mình là học trò, công bộc của dân, lúc nào cũng khiêm nhường, không muốn đứng cao hơn người khác, thích sống một cuộc đời dân dã, câu cá, trồng hoa, sờm chiêu làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi. Xử sự tài trí của Hồ Chí Minh là vừa kiên quyết vừa mềm dẻo, lãnh đạo cách mạng và kháng chiến mà vẫn sử dụng những người từng tham gia bộ máy cao cấp của triều đình cũ, từ vua đến quan, vào guồng máy của

chính quyền cách mạng. Hồ Chí Minh kính trọng và đánh giá cao nền văn hoá của các dân tộc Pháp, Mỹ, đồng thời, đã rất tài tình khi dùng chính văn hoá của các dân tộc Pháp, Mỹ để đánh trả lại thực dân đế quốc Pháp, Mỹ. Trong xã hội còn có áp bức, bóc lột giai cấp, dân tộc và con người thì sự hiểu biết để ứng xử có tính gốc rễ chính là “*làm cách mạng* để xua tan bóng tối của chủ nghĩa thực dân, đế quốc, của đốt nát, đói nghèo, bệnh tật đè nặng lên cuộc sống của các dân tộc bị áp bức” (6).

Như vậy, từ cách hiểu về xử sự, xử thế, một cách tiếp cận về nhà văn hoá lớn Hồ Chí Minh là *sự thống nhất, gắn bó hữu cơ, hoà quyện giữa chất “anh hùng” và chất “văn hoá”* trong tư tưởng và hành động của Người. Nhà văn hoá lớn Côn Lôn là Markect, người được giải thưởng Nobel, tại cuộc gặp lần thứ hai các nhà trí thức Mỹ La tinh, đầu tháng 12/1985, đã phát biểu: “Bản thân cách mạng cũng là một sự nghiệp văn hoá, nó biểu hiện trọn vẹn một thiên hướng và khả năng sáng tạo, chứng minh và đòi hỏi ở tất cả chúng ta một niềm tin sâu sắc ở tương lai” (7).

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà cách mạng và nhà văn hoá chỉ là một. Cái nọ là nguyên nhân của cái kia và cả hai đều thống nhất trong tính toàn vẹn của tinh thần cách mạng và nhân văn.

Như trên đã nêu, Hồ Chí Minh trước hết là sản phẩm của dân tộc: Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch. Người tượng trưng cho tinh hoa văn hoá của dân tộc Việt Nam, cho ý chí kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam suốt hàng nghìn năm lịch sử. Ra đi tìm đường cứu nước và hơn nửa thế kỷ hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn mang trong mình tấm lòng đại nghĩa của dân tộc, tư tưởng nhân văn, tinh thần cách mạng, khát vọng giải thoát con người khỏi mọi áp bức, bóc lột, bất công, nguyện cống hiến cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải

phóng xã hội, giải phóng con người, thiết kế một xã hội mới với chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần ngày càng cao.

Là tác giả của hơn 250 bài thơ, khoảng 2000 bài báo, nhiều truyện ngắn, nhiều bài viết chính luận, tiểu phẩm văn học, là kiến trúc sư của nền giáo dục cách mạng Việt Nam v.v..., nhưng Hồ Chí Minh không bao giờ nhận mình là nhà thơ, nhà văn, nhà giáo dục... Duy nhất một lần Người nhận danh hiệu nhà *cách mạng chuyên nghiệp*. Nhưng chính nhà cách mạng Hồ Chí Minh đã góp phần to lớn vào cuộc đấu tranh vì nhân phẩm và những giá trị văn hoá của loài người, đem lại ánh sáng văn hoá, ánh sáng cách mạng cho nhân dân ta, đưa nhân dân Việt Nam đứng vào hàng ngũ các dân tộc tiên phong trên thế giới chống áp bức, bạo tàn. Điều này đã được Đại tướng Võ Nguyên Giáp phát biểu trong buổi khai mạc hội thảo Quốc tế: *Chủ tịch Hồ Chí Minh - anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn*: “Sự nghiệp văn hoá quan trọng nhất của Người là đã lãnh đạo toàn dân đánh đuổi giặc ngoại xâm trong thời đại mới, giành lại cho nhân dân những quyền sống của con người, một cuộc sống có văn hoá. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần cùng với loài người loại trừ một trớ lực to lớn trên con đường tiến lên thế giới văn minh, xoá đi một vết nhơ trong lịch sử là chế độ thuộc địa”(8).

Cùng một cách đánh giá ấy, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết: “Sự nghiệp văn hoá lớn lao nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã huy động sức mạnh của 4000 năm văn hiến của dân tộc kết hợp với tinh hoa văn hoá của thời đại, lãnh đạo thành công sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành lại cho nhân dân ta quyền làm người, quyền được sống một cuộc sống xứng đáng với con người. Sự nghiệp đó trả lại địa vị xứng đáng cho nền văn hoá Việt Nam, cũng là một sự nghiệp to lớn đối với nền văn hoá thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa, từng bước tiến



Bác Hồ tặng gia- Ánh: BT HCM

lên thanh toán chủ nghĩa thực dân, xoá đi một vết nhơ trong lịch sử và trong nền văn hoá của loài người” (9).

Như vậy, tuy cách diễn đạt có khác nhau, nhưng những nghiên cứu, đánh giá nghiêm túc ở Việt Nam và thế giới cho thấy một cách tiếp cận về danh nhân văn hoá Hồ Chí Minh là *thống nhất giữa văn hoá với cách mạng*, với biểu hiện rực rỡ nhất là gương cao ngọn cờ chống chủ nghĩa thực dân, mà chống chủ nghĩa thực dân là đạt tới đỉnh cao của giá trị văn hoá và nhân văn của loài người. Theo đó, tiếp cận danh nhân văn hoá Hồ Chí Minh, một mặt phải khẳng định những cống hiến của Người về những lĩnh vực văn hoá cụ thể theo nghĩa hẹp như văn hoá văn nghệ, văn hoá giáo dục, văn hoá đạo đức, văn hoá chính trị, văn hoá lối sống, văn hoá quản lý..., mặt khác phải hiểu văn hoá theo nghĩa rộng, bao gồm toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra.

Nhà văn Xô Viết Ôxip Mandenxtam, từ năm 1923, đã rất tường minh khi nhận thấy, Nguyễn

Ái Quốc tiêu biểu cho “*nền văn hoá của tương lai*”.

B.D.P

#### **Chú thích:**

(1) Trung tâm KHXH và Nhân văn Quốc gia - Uỷ ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam, *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, nhân văn lớn*, Nxb. KHXH, H. 1995, Tr. 5.

(2) Xem: Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tư tưởng Hồ Chí Minh, quá trình hình thành và phát triển*, NXB. Sự Thật, Hà Nội, 1993, tr.9.

(3) Hữu Ngọc, *Phác thảo chân dung văn hoá Pháp*, NXB. Ngoại văn Việt Nam, Hà Nội, 1991, tr.18.

(4) *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, T.4, tr.267.

(5) Xem: Hữu Ngọc, Sđd, tr.23.

(6) Phạm Văn Đồng, *Hồ Chí Minh - Quá khứ, hiện tại và tương lai*, NXB. Sự thật, Hà Nội, 1991, T.1, tr.43.

(7) Bài của Bộ trưởng Bộ Văn hoá Trần Văn Phác đăng trên tạp chí *Nghiên cứu văn hoá nghệ thuật*, số 4-1989.

(8) Võ Nguyên Giáp, *Tư tưởng Hồ Chí Minh...*, Sđd, tr.66

(9) Phạm Văn Đồng, *Hồ Chí Minh-quá khứ, hiện tại và tương lai*, Sđd, tr.47-48